TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2026

TRẦN NGỌC ÁNH
Digitally signed by TRẦN NGỌC ÁNH
DN: C=VN, L=HẢI DƯƠNG, CN=TRẦN NGỌC ÁNH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CCCD:030072010436
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.09 16:52:42+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

DỰ THẢO QUY CHẾ
BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2031 TẠI ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Điều lệ Công ty được ban hành tại Quyết định số 04/QĐ-ĐHĐCĐ, ngày 26/6/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 6 nhiệm kỳ 2026-2031, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Sông Đà 6 (theo danh sách chốt tại ngày 02/11/2026), người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông:

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử Hội đồng quản trị (HĐQT) và một phiếu bầu cử Ban kiểm soát (BKS), trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2026-2031

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu là 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 5 năm.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác;

d. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện:

a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 02/11/2026) có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị:

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên Hội đồng quản trị;

2. Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên Hội đồng quản trị;

3. Từ 30% đến dưới 45% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên Hội đồng quản trị;

4. Từ 45% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên Hội đồng quản trị;

5. Từ 60% đến dưới 75% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên Hội đồng quản trị;

6. Từ 75% đến dưới 90% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên Hội đồng quản trị.

7. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử vẫn chưa đủ số lượng cần thiết, số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đề cử.

Điều 5. Số lượng và tiêu chuẩn ứng cử viên vào Ban Kiểm soát:

1. Số lượng Kiểm soát viên được bầu là 03 Kiểm soát viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 5 năm.

2. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169, Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể như sau:

a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d. Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

đ. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm soát viên công ty đại chúng, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ.

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm Kiểm soát viên

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 02/11/2026) có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Kiểm soát viên:

1. Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên Kiểm soát viên;

2. Từ 30% đến dưới 60% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên Kiểm soát viên;

3. Từ 60% đến dưới 90% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên Kiểm soát viên.

4. Trường hợp số lượng ứng cử viên Kiểm soát viên thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đề cử.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031 bao gồm:

1. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT hoặc BKS;

2. Sơ yếu lý lịch (có đủ các thông tin dưới đây) do ứng cử viên tự khai và có dán ảnh:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e. Các thông tin khác theo quy định tại Điều lệ công ty;

3. Bản sao hợp lệ CCCD/Hộ chiếu;

4. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;

5. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

6. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty Cổ phần Sông Đà 6 *chậm nhất trước* ***16h00 ngày 20/11/2026*** (trước 10 ngày khai mạc Đại hội) theo địa chỉ sau:

- Ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 - Công ty Cổ phần Sông Đà 6 (bà Nguyễn Thị Kim Dung - Phòng Tổ chức Nhân sự; số điện thoại: 097-989-4435).
- Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, Phường Hà Đông, Hà Nội;
- Email: Congtycophansongda6@songda6.com.vn
- Điện thoại: 024.22253666

Trường hợp hồ sơ gửi là bản scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự Đại hội trước khi Đại hội bắt đầu.

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

CHƯƠNG III
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2031

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.

Điều 9. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 10. Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách cổ đông Công ty tính đến ngày chốt danh sách cổ đông ngày 02/11/2026) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026.

Việc bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Sông Đà 6 sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

Điều 11. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi cổ đông tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 02 (hai) phiếu bầu: một (01) Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu Ban Kiểm soát. Cổ đông có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức Đại hội.

2. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; số cổ phần sở hữu/hoặc được ủy quyền, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

3. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số thành viên Bn Kiểm soát được bầu. Cụ thể theo công thức sau:

a. Bầu thành viên HĐQT:

Tổng số phiếu Biểu quyết	=	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	x	Số thành viên HĐQT được bầu (05)

b. Bầu Kiểm soát viên:

Tổng số phiếu Biểu quyết	=	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	x	Số thành viên BKS được bầu (03)

4. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

5. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

(Xem ví dụ chi tiết về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục đính kèm Quy chế này)

Điều 12. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT và thành viên BKS;

2. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;

b. Phổ biến Quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g. Cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Và các nhiệm vụ liên quan khác;

i. Ban kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 13. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty Cổ phần Sông Đà 6 phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (**màu xanh**) và 01 phiếu bầu Kiểm soát viên (**màu vàng**);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng cần bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS;

b. Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một (1) ứng viên thì đánh dấu "X" cho một (1) ứng viên đó; hoặc chia đều số phiếu bầu của mình cho số thành viên được bầu, thì đánh dấu "X" cho từng ứng viên thành viên HĐQT và ứng viên Ban Kiểm soát đó, lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân lẻ nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ.

d. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông ghi rõ số lượng cụ thể cho từng ứng viên (viết số lượng phiếu bầu cụ thể cho ứng viên).

e. Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông /đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

f. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác.

g. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Sông Đà 6 phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Sông Đà 6;

b. Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 14. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

2. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát;

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 15. Điều kiện trúng cử

1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

Điều 16. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số

phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 17. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tọa Đại hội và Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 18. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này gồm có 18 Điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 6./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Quốc Bảo

CHI TIẾT

Hướng dẫn bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần Sông Đà 6 nhiệm kỳ 2026-2031
theo phương thức bầu dồn phiếu

1. Loại phiếu bầu

Có 02 loại phiếu bầu để bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên gồm:

- Phiếu màu Xanh: bầu thành viên HĐQT
- Phiếu màu Vàng: bầu thành viên Ban Kiểm soát

2. Bỏ phiếu

Cổ đông/Người đại diện cho cổ đông thực hiện việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên vào thùng phiếu.

3. Cách thức ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (gồm cổ phiếu sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Ban Kiểm soát.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết của mình cho các ứng viên mà họ lựa chọn hoặc dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên nhưng phải đảm bảo tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó; và số ứng viên mà cổ đông đó lựa chọn để bầu không được vượt quá số ứng viên cần bầu vào thành viên HĐQT/BKS (được Đại hội biểu quyết thông qua).

Ví dụ:

Đại hội biểu quyết thông qua số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 cần bầu là 05 thành viên.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) **1.000 cổ phần** có quyền biểu quyết. Khi đó, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là **1.000 x 5 = 5.000 phiếu bầu**.

Cổ đông Nguyễn Văn A được lựa chọn tối đa 05 ứng viên trong số các ứng viên để bầu vào HĐQT và tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên mà cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn không vượt quá **5.000 phiếu bầu**.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

* Trường hợp 1

Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho các ứng viên mà mình lựa chọn (trường hợp ví dụ dưới đây là chia cho 05 ứng viên - tương đương mỗi ứng viên nhận được 1.000 phiếu bầu):

TT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều số phiếu cho ứng viên được chọn, đánh dấu "X" vào ứng viên được chọn	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên, (Viết số lượng phiếu bầu cụ thể cho ứng viên)
1	Ứng viên 1	X	
2	Ứng viên 2	X	

TT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều số phiếu cho ứng viên được chọn, đánh dấu "X" vào ứng viên được chọn	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên, (Viết số lượng phiếu bầu cụ thể cho ứng viên)
3	Ứng viên 3	X	
4	Ứng viên 4	X	
5	Ứng viên 5	X	
6	Ứng viên 6		
7	Ứng viên 7		

* Trường hợp 2:

Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên (tương đương ứng viên đó nhận được cả 5.000 phiếu bầu):

TT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	**Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)**	
		Chia đều số phiếu cho ứng viên được chọn, hoặc cho 01 ứng viên đánh dấu "X" vào ứng viên được chọn	**Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên, (Viết số lượng phiếu bầu cụ thể cho ứng viên)**
1	Ứng viên 1		
2	Ứng viên 2		
3	Ứng viên 3	X	
4	Ứng viên 4		
5	Ứng viên 5		
6	Ứng viên 6		
7	Ứng viên 7		

* Trường hợp 3:

Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên nhưng không đều nhau, cho ứng viên số 1 (3000 phiếu) và cho ứng viên số 5 (2000 phiếu):

TT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều số phiếu cho ứng viên được chọn, đánh dấu "X" vào ứng viên được chọn	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên, (Viết số lượng phiếu bầu cụ thể cho ứng viên)
1	Ứng viên 1		3.000
2	Ứng viên 2		
3	Ứng viên 3		
4	Ứng viên 4		
5	Ứng viên 5		2.000
6	Ứng viên 6		
7	Ứng viên 7		

4. Phiếu bầu không hợp lệ

Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ được quy định tại Khoản 4, Điều 13 Quy chế bầu cử. Cụ thể thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Sông Đà 6 phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Sông Đà 6;

b. Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

5. Việc bầu thành viên Kiểm soát viên cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT, chỉ khác về số lượng ứng viên và số thành viên chọn vào BKS.